

Suy thoái đạo đức nhà giáo trong bối cảnh hiện nay - Thực trạng, nguyên nhân và kiến nghị

Nguyễn Hùng Vương¹, Phùng Thị Thúy Tinh²

¹ College of International Cultural Exchange,
Central China Normal University
152 Luoyu Avenue, Wuhan, Hubei, 430079 P.R. China
Email: Philosophy.hv.ud@gmail.com

² Trường Trung học cơ sở Nguyễn Thiện Thuật
Hòa Xuân, Cẩm Lệ, Đà Nẵng, Việt Nam
Email: thuytinh13sgc@gmail.com

TÓM TẮT: Ở Việt Nam, những năm gần đây, đạo đức nhà giáo có biểu hiện suy thoái, số lượng các vụ vi phạm đạo đức nghề nghiệp tăng, nhiều vụ việc tính chất và mức độ vi phạm nghiêm trọng gây bức xúc trong dư luận. Vấn đề đạo đức nhà giáo đã thu hút sự quan tâm của nhiều nhà quản lý, nhà khoa học trong nước nhưng vẫn chưa tìm được những giải pháp thật sự hữu hiệu. Trong phạm vi bài viết này, chúng tôi nghiên cứu, luận giải nguyên nhân của vấn đề suy thoái đạo đức của một bộ phận nhà giáo ở nước ta, từ đó đề xuất 4 kiến nghị góp phần củng cố và xây dựng đạo đức nhà giáo hiện nay.

TỪ KHÓA: Nhà giáo; đạo đức nhà giáo; vi phạm đạo đức; chính sách giáo dục.

→ Nhận bài 03/11/2019 → Nhận kết quả phản biện và chỉnh sửa 26/11/2019 → Duyệt đăng 25/12/2019.

1. Đặt vấn đề

Sau hơn 30 năm đổi mới, Việt Nam đã đạt được nhiều thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử. Đóng góp vào những thành tựu chung đó, giáo dục (GD) và đào tạo đã thực hiện được mục tiêu: Nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực và bồi dưỡng nhân tài; Chúng ta đã xây dựng được một mô hình GD nhiều bậc học, từ GD mầm non đến GD đại học và sau đại học, nhiều hình thức đào tạo từ chính quy, chuyên tu, vừa làm vừa học đáp ứng nhu cầu học tập suốt đời cho người dân; Xây dựng được đội ngũ nhà giáo đủ về số lượng và chất lượng. GD và đào tạo luôn dành được sự quan tâm của Đảng và Nhà nước. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng đã tiếp tục khẳng định: “Phát triển GD là quốc sách hàng đầu. Đổi mới căn bản, toàn diện nền GD Việt Nam theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, xã hội hóa, dân chủ hóa và hội nhập quốc tế”. Trong đó, nhiệm vụ xây dựng đội ngũ nhà giáo là nòng cốt và có vai trò quan trọng. Trong bối cảnh đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế, đặt ra cho GD và đào tạo những yêu cầu mới cao hơn. Tuy nhiên, một bộ phận nhà giáo đã không giữ được những phẩm chất cao quý của nghề, tự tha hóa, biến chất, vi phạm nghiêm trọng đạo đức nghề nghiệp như: tham gia “chạy chổ”, “chạy điểm”, “chạy trường” và cả những hành vi xâm hại tình dục, xâm phạm thân thể, xúc phạm danh dự, nhân phẩm người học, thậm chí đi ngược lại luân thường đạo lý... Thực trạng này đã gióng lên hồi chuông cảnh báo, cần phải có biện pháp để củng cố, xây dựng đạo đức nhà giáo trong giai đoạn hiện nay.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Vai trò người thầy (nhà giáo) đối với sự nghiệp giáo dục

Trong lịch sử của dân tộc, vai trò vị trí của người thầy đã được khẳng định và trở thành truyền thống “Tôn sư trọng

đạo”, “Không thầy đố mày làm nên” hay “Muốn sang phải bắt cầu kiều, muốn con hay chữ phải yêu lấy thầy”, thậm chí trong “Tam cương” đã đặt người cha tinh thần ở vị trí thứ hai trong mối quan hệ Quân - Sư - Phụ... Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, vấn đề then chốt quyết định chất lượng GD chính là đội ngũ những người thầy giáo và cán bộ quản lý GD. Bởi vì các thầy giáo, cô giáo mang trên mình nhiệm vụ nặng nề là đào tạo cán bộ cho nước nhà, là “Người chiến sĩ trên mặt trận tư tưởng văn hóa”, thầy cô giáo có trách nhiệm truyền bá cho thế hệ trẻ lí tưởng đạo đức chân chính, hệ thống các giá trị, tinh hoa văn hóa của dân tộc và nhân loại, bồi dưỡng cho họ những phẩm chất cao quý và năng lực sáng tạo phù hợp với sự phát triển và tiến bộ của xã hội. Vai trò của người thầy trong thời đại ngày nay được thể hiện như sau:

Thứ nhất, người thầy đóng vai trò vừa GD, vừa đào tạo học sinh (HS), sinh viên - thế hệ quyết định tương lai, vận mệnh của đất nước. Trong vai trò này, người thầy có hai nhiệm vụ quan trọng là bồi dưỡng trí dục và đức dục. Là người chuyên trách công việc GD, trực tiếp đào tạo thế hệ trẻ theo mục tiêu GD, truyền đạt cho người học tri thức khoa học, các kĩ năng, kĩ xảo phục vụ các hoạt động nghề nghiệp. Bên cạnh đó, người thầy làm nhiệm vụ định hướng tư tưởng, truyền bá lí tưởng và đạo đức chân chính, hệ thống các giá trị, tinh hoa văn hóa của dân tộc và thời đại, giúp thế hệ trẻ phân biệt đúng sai, nhận biết công lí, suy nghĩ và hành động theo luân thường đạo lý, đào luyện họ trở thành người sống có ích cho xã hội. Tất cả những giá trị tốt đẹp đó chỉ được lĩnh hội sáng tạo bằng một phương thức đặc biệt thông qua hoạt động GD của người thầy. Có thể nói rằng, người thầy là cầu nối trực tiếp và hiệu quả nhất giữa nền văn hóa xã hội và việc tái sản xuất các giá trị văn hóa đó.

Thứ hai, người thầy là lực lượng nòng cốt, chủ đạo trong công tác GD và đào tạo. Khi đánh giá thành công của các

nền GD trên thế giới, các nhà nghiên cứu đều khẳng định vai trò mang tính quyết định của người thầy trong quá trình nhận biết, học - dạy và đặc trưng trong việc định hướng lại GD. Người ta luôn thừa nhận rằng, thành công của các cuộc cải cách GD phụ thuộc tiên quyết vào “ý chí muốn thay đổi” cùng chất lượng đội ngũ nhà giáo và không thể có một hệ thống GD nào có thể vươn cao quá tầm những người thầy đã cống hiến và làm việc cho nó. Ngày nay, dù rằng khoa học và công nghệ đã tham gia sâu hơn vào quá trình dạy học nhưng thực tế cho thấy điều đó chỉ góp phần làm nhẹ sức lao động, tăng thêm năng lực dạy học của người thầy chứ không thể nào thay thế được vai trò của người thầy. Từ đó, có thể lí giải rằng, GV không chỉ dạy tri thức khoa học, dạy kĩ năng, kĩ xảo, phát triển trí tuệ HS mà còn truyền bá cho họ thế giới quan khoa học, lí tưởng, niềm tin đúng đắn, khơi dậy và bồi dưỡng cho họ những phẩm chất đạo đức tốt đẹp, năng lực sáng tạo của một người công dân. Người thầy phải GD HS về tâm hồn, về đạo đức, công lí... phải thông qua “dạy chữ” mà “dạy người”. Người thầy phải GD nhân cách HS bằng chính nhân cách của mình, bởi vì không có máy móc nào hiểu được con người, tác động đến con người sâu sắc bằng chính con người.

Thứ ba, người thầy là tấm gương sáng, là chủ thể chuẩn mực của luân lí và đạo đức xã hội. Vai trò của người thầy được khẳng định trong việc là chuẩn mực của xã hội, là tấm gương để cộng đồng noi theo. Trong cộng đồng xã hội, người thầy là đỉnh cao tri thức và nhân cách, là người có học thức, hiểu biết, có nhân cách và đạo đức, có lòng thương người... Thông qua chính nhân cách và trí tuệ của mình, người thầy đã trở thành chuẩn mực để học trò, phụ huynh và cộng đồng xã hội trực tiếp tham gia vào quá trình tự GD. Vai trò này vừa mang tính bị động vừa chủ động và có tác dụng rất lớn trong GD và định hướng các vấn đề đạo đức xã hội.

Có thể khẳng định rằng, trong xã hội đương đại, thông qua chức năng dạy học và đào tạo, người thầy có vị trí, vai trò vô cùng quan trọng, là lớp người vẫy vang của đất nước, bởi vì “Nếu không có thầy giáo thì không có GD” [1, tr.184]... “Không có GD, không có cán bộ thì không nói gì đến kinh tế - văn hóa”, và “Học trò tốt hay xấu là do thầy giáo, cô giáo tốt hay xấu” [2, tr.492].

2.2. Sự suy thoái đạo đức của một bộ phận nhà giáo hiện nay

Trong vài năm gần đây, ngành GD xảy ra hàng loạt vụ nhà giáo vi phạm đạo đức nghề nghiệp, thậm chí vi phạm pháp luật, làm hoen ố hình ảnh người thầy, gây bất bình trong dư luận. Một bộ phận nhà giáo thiếu tâm huyết với nghề, thiếu lương tâm và đạo đức, không ít nhà giáo thực hiện các hành vi “chạy” - chạy trường, chạy điểm, nhận phong bì... Gần đây nhất là vụ gian lận thi cử năm 2018 làm rúng động cả xã hội, là nỗi đau xót của ngành GD. Đáng chú ý hơn, những vụ việc được báo chí, các phương tiện truyền thông đưa tin chỉ là “phần nổi” của tảng băng, khi mà các nạn nhân và gia đình của họ do e ngại không tố giác, hoặc cơ quan đơn

vị muốn giữ uy tín nên xử lí nội bộ, không công khai. Đó là hồi chuông cảnh báo cho sự xuống cấp đạo đức của một bộ phận nhà giáo, những người được xem là chuẩn mực của mọi điểm tựa chuẩn mực cho các giá trị đạo đức, là dấu hiệu thể hiện cho sự xuống cấp dần tiến của một xã hội.

2.3. Luận giải nguyên nhân suy thoái đạo đức nhà giáo hiện nay

Cho đến nay, đã có rất nhiều ý kiến lí giải nguyên nhân của hiện tượng suy thoái đạo đức của một bộ phận nhà giáo. Trong từng vụ việc, hình thức biểu hiện suy thoái đạo đức và cách luận giải khác nhau, nhưng đa phần đều có một số điểm chung là do tác động mặt trái của kinh tế thị trường, sự thiếu rèn luyện, tu dưỡng đạo đức cá nhân... trên thực tế các nguyên nhân này còn chung chung, chưa phải là nguyên nhân căn bản. Theo chúng tôi, sự xuống cấp, suy thoái đạo đức nhà giáo ở nước ta hiện nay bắt nguồn từ các nguyên nhân cơ bản sau:

Một là, đã xuất hiện những rạn nứt trong hệ thống chính sách GD: Trong một thời gian dài, một số chính sách GD không những không đạt được mục tiêu mà còn có tác dụng ngược. Cụ thể và rõ ràng nhất là các chính sách miễn học phí cho sinh viên sư phạm, chính sách phát triển đội ngũ GV, chính sách tuyển sinh chạy theo số lượng trong điều kiện cạnh tranh sống còn của các cơ sở đào tạo... Đáng lẽ ra, cơ sở đào tạo GV - “máy cái” của hệ thống GD phải thu hút được những thí sinh có chất lượng cao, nhưng trên thực tế chính sách miễn học phí ngành Sư phạm hiện nay vô tình là cơ hội lựa chọn nghề nghiệp của HS có hoàn cảnh khó khăn hơn là những HS có năng lực phù hợp với nghề giáo. Những năm trước đây, nhiều trường sư phạm có điểm đầu vào chạm điểm sàn. Điều này đồng nghĩa với chất lượng đầu vào thấp, cùng với những nguyên nhân khác dẫn đến hệ quả đầu ra của quá trình đào tạo chất lượng không thể cao.

Chính sách phân luồng GD được thực hiện trong nhiều năm nhưng đã không để lại một dấu ấn, khi mà các trường nghề ngày càng bị thu hẹp, các ngành Sư phạm lại được mở rộng. Sự nói lỏng trong cấp phép đào tạo GV trong thời gian dài, mâu thuẫn giữa số lượng và chất lượng trong tuyển sinh là nguyên nhân đầu tiên, cơ bản dẫn đến chất lượng đào tạo GV không được nâng cao.

Mâu thuẫn trong cung cầu GV, chế độ đãi ngộ đối với nhà giáo không cao so với mặt bằng chung của xã hội, cùng với những tiêu cực trong khâu tuyển dụng GV đã ảnh hưởng đến tâm tư, tình cảm của sinh viên sư phạm. Chính vì vậy, sinh viên mất niềm tin vào sự công bằng trong tuyển dụng, trong học tập... thay vào đó là những suy nghĩ thực dụng, thiếu nỗ lực trong học tập, rèn luyện và nghiên cứu, dẫn đến chất lượng đào tạo GV không cao.

Hai là, xem nhẹ việc bồi dưỡng nhân cách, GD đạo đức nghề nghiệp cho sinh viên sư phạm (xem Bảng 1).

Phân tích chương trình đào tạo của các trường sư phạm, chúng tôi nhận thấy:

1/ Kiến thức đạo đức không được chú trọng, các ngành

đào tạo GV không các học phần GD đạo đức nghề nghiệp cho người GV tương lai. Trái ngược với một số ngành nghề đào tạo khác ở Việt Nam, GD đạo đức nghề nghiệp được coi trọng như: GD Y đức trong đào tạo đội ngũ y bác sĩ, Đạo đức kinh doanh trong các chương trình đào tạo cử nhân kinh tế và quản trị kinh doanh, Đạo đức nghề Luật trong chương trình đào tạo cử nhân Luật...

2/ Nội dung GD đạo đức nghề nghiệp được tích hợp vào các học phần khác. Ví dụ: Ngành GD Mầm non (Sư phạm Hà Nội) có đưa vào học phần Tâm lý học sư phạm và nhân cách người GV mầm non; Ngành Sư phạm Vật lý, GD Tiểu học và GD Mầm non (Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh) có học phần Nhập môn nghề giáo (1 tín chỉ), Tâm lý học sư phạm (2 tín chỉ) và Giao tiếp sư phạm (3 tín chỉ).

3/ Đối với chương trình đào tạo GV tiểu học của các trường có học phần phương pháp GD đạo đức ở Tiểu học với mục tiêu trang bị phương pháp để sinh viên sau tốt nghiệp dạy môn đạo đức cho HS chứ không hàm ý GD đạo đức nghề nghiệp cho chính họ. Ví dụ, học phần Phương pháp GD Đạo đức ở tiểu học, 2 tín chỉ (Trường Đại học Sư phạm Đà Nẵng); Đạo đức học và Phương pháp dạy học Đạo đức, 2 tín chỉ (Trường Đại học Sư phạm Hà Nội). Trong chương trình ngành Sư phạm, GD Chính trị có học phần Đạo đức học. Nội dung chủ yếu trang bị cho người học những kiến thức cơ bản, cần thiết về môn học, như: Đối tượng, phương pháp nghiên cứu của đạo đức học Mác - Lênin; Nguồn gốc, bản chất, chức năng của đạo đức; Một số phạm trù cơ bản của đạo đức học Mác - Lênin. Như vậy, học phần này nặng tính hàn lâm, nhẹ tính GD đạo đức nhà giáo.

4/ Kiến thức về pháp luật cũng bị xem nhẹ trong chương trình đào tạo, tất cả các chương trình có đưa vào học phần pháp luật đại cương, thời lượng 2 tín chỉ. Tuy nhiên, nội dung chủ yếu là đại cương về Nhà nước và Pháp luật, thiếu phần pháp luật thực định liên quan đến lĩnh vực GD...

Ba là, những lỗ hổng trong hệ thống pháp luật và tổ chức thực hiện pháp luật: Nếu hệ thống pháp luật hoàn chỉnh, không có “kẽ hở” thì việc “lách luật” sẽ trở nên khó khăn, từ đó sẽ hạn chế được những hành vi sai trái trong việc thực hiện nhiệm vụ của nhà giáo được giao trọng trách quản lý, nhất là trong khâu tuyển dụng, bổ nhiệm, sử dụng GV... Ngược lại, khi còn tồn tại những bất cập trong pháp luật thì người thực thi có thể cố ý hoặc vô tình thực hiện những hành vi trái với đạo đức, vi phạm pháp luật, ảnh hưởng tới hiệu quả, hiệu lực quản lý nhà nước, tới uy tín của nhà giáo trước xã hội. Do pháp luật bao trùm lên mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, của quản lý nhà nước nên sự hoàn thiện pháp luật và hiệu quả của việc tổ chức thực hiện pháp luật trong lĩnh vực GD, đặc biệt là những nội dung có liên quan trực tiếp đến tuyển dụng, sử dụng, quản lý GV... luôn có ảnh hưởng trực tiếp và sâu sắc đến đạo đức nhà giáo.

Bốn là, sự tác động của những điều kiện kinh tế - xã hội: với tư cách là một hình thái ý thức xã hội, đạo đức xã hội biến đổi cùng với sự thay đổi của điều kiện kinh tế - xã hội. Việt Nam, hơn 30 năm chuyển từ kinh tế kế hoạch hoá sang kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế. Bên cạnh việc củng cố, thúc đẩy hình thành hệ giá trị, chuẩn mực đạo đức mới thì quá trình đó cũng tác động tiêu cực đến các giá trị tinh thần, đặc biệt là đạo đức xã hội nói chung và đạo đức nhà giáo nói riêng. Sự phân hoá giàu nghèo, tuyệt đối hoá lợi

Bảng 1: Lượng kiến thức đạo đức và pháp luật tích hợp trong một số ngành đào tạo GV hiện nay

Trường	Ngành đào tạo	Kiến thức đạo đức		Nội dung GD đạo đức được tích hợp		Kiến thức pháp luật	
		Tín chỉ	%	Tín chỉ	%	Tín chỉ	%
Sư phạm Đà Nẵng	GD Mầm non	0	0	3	~ 2.2	2	~ 1.5
	GD Tiểu học	2	~ 1.5	5	~ 3.7	2	~ 1.5
	Sư phạm Vật lý	0	0	6	~ 4.5	2	~ 1.5
	GD Chính trị	3	2.3	2	~ 1.5	3	2.3
Sư phạm Hà Nội	GD Mầm non	0	0	3	~ 2.2	0	0
	GD Tiểu học	2	~ 1.5	2	~ 1.5	0	0
	Sư phạm Vật lý	0	0	2	~ 1.5	0	0
	GD Chính trị - GD Quốc phòng	2	~1.5	2	~ 1.5	2	~ 1.5
Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh	GD Mầm non	1	0.75	2	~ 1.5	2	~ 1.5
	GD Tiểu học	1	0.75	2	~ 1.5	2	~ 1.5
	Sư phạm Vật lý	1	0.75	2	~ 1.5	2	~ 1.5
	GD Chính trị	2	~ 1.5	5	~ 3.7	9	~ 6.7

(Nguồn: Tổng hợp của tác giả từ chương trình đào tạo các cơ sở đào tạo GV)

ích vật chất, chủ nghĩa thực dụng, chủ nghĩa cá nhân... đã len lỏi vào trong môi trường GD, đã chi phối các mối quan hệ, làm biến dạng các giá trị chuẩn mực của nghề giáo... Một bộ phận nhà giáo nảy sinh tư tưởng chủ quan, tự mãn, bảo thủ, mắc bệnh thành tích, thiếu tâm huyết với nghề, thiếu gương mẫu, lợi dụng chức quyền để vun vén lợi ích cá nhân, tham nhũng, hối lộ, lợi ích nhóm, lãng phí, quan liêu... đã làm hoen ố hình ảnh của người thầy, của nghề được cả xã hội tôn vinh.

2.4. Một số đề xuất, kiến nghị

Trong phạm vi của bài báo, chúng tôi xin nêu một vài kiến nghị nhằm góp phần củng cố và xây dựng đạo đức nhà giáo hiện nay.

Thứ nhất, thực hiện tái cấu trúc, sửa lỗi hệ thống GD là nhiệm vụ hết sức quan trọng. Theo đó, cần đánh giá lại các chính sách GD hiện nay, từ chính sách phân luồng GD, chính sách tuyển sinh, chính sách đào tạo, chính sách sử dụng GV... từ đó, xác định những ưu điểm để phát huy, khắc phục những hạn chế, những khuyết tật. Cụ thể như sau:

1/ Chú trọng công tác định hướng nghề nghiệp cho HS từ cấp Trung học cơ sở. Thực hiện tốt việc kết hợp GD gia đình - nhà trường - xã hội, trong đó GD gia đình là nền tảng gắn, nhấn mạnh GD luân lí, đạo đức. Đồng thời, giúp HS nhận thức được nhu cầu của xã hội trong định hướng nghề nghiệp phù hợp với năng lực và sở thích.

2/ Nâng cao chất lượng đầu vào của ngành Sư phạm thông qua thay đổi phương thức tuyển sinh. Tiếp tục giao quyền tự chủ trong tuyển sinh như hiện nay, khuyến khích các cơ sở đào tạo GV xây dựng phương án tuyển sinh theo hướng: Chú trọng quá trình rèn luyện, tu dưỡng đạo đức của HS ở bậc học phổ thông; Học lực loại khá giỏi trở lên; Có tiêu chuẩn về ngoại hình, giọng nói, sở thích của người học; Kết quả tham gia các hoạt động xã hội... Đồng thời, Bộ GD&ĐT cần làm tốt công tác dự báo nhu cầu GV trong ngắn và trung hạn để kiểm soát chỉ tiêu giao cho các cơ sở đào tạo, mạnh dạn cắt giảm chỉ tiêu tuyển sinh, đồng thời tăng suất đầu tư từ ngân sách trên đầu sinh viên để đảm bảo các trường không chạy theo số lượng. Các cơ sở đào tạo GV thực hiện kiểm định các chương trình đào tạo theo chuẩn để đảm bảo nâng cao chất lượng đào tạo, đây là căn cứ để tiến đến mô hình đào tạo GV theo đơn đặt hàng của Nhà nước.

3/ Đối với công tác tuyển dụng GV, trước mắt chúng tôi đề xuất: Cần đảm bảo tính minh bạch, công bằng trong các kì thi tuyển dụng GV để thu hút được người thực sự tài giỏi tham gia hệ thống GD. Trong tương lai, có thể áp dụng mô hình đào tạo sinh viên cho lực lượng vũ trang (đào tạo theo nhu cầu, có địa chỉ sử dụng, chế độ đãi ngộ cao). Nếu thực hiện tốt công tác dự báo nhu cầu và giao chỉ tiêu cho các cơ sở đào tạo theo đơn đặt hàng, sinh viên tốt nghiệp được bố trí công tác theo kết quả học tập.

Thứ hai, Cơ sở đào tạo GV nhanh chóng cập nhật lại các chương trình đào tạo theo hướng chú trọng bồi dưỡng nhân cách, GD đạo đức nghề nghiệp cho sinh viên. Để thực hiện

được điều này, cần đưa học phần Đạo đức học và GD đạo đức nhà giáo là học phần bắt buộc vào chương trình đào tạo. Trong đó, ngoài những vấn đề lí luận chung về đạo đức học thì trang bị cho người học những kiến thức về đạo đức nghề nghiệp và GD đạo đức cho sinh viên sư phạm, hiểu biết về nhà giáo và vai trò của nhà giáo trong sự phát triển xã hội hiện đại; Quan điểm của Đảng, Nhà nước về nhà giáo và đạo đức nhà giáo; Đạo đức nhà giáo trong lịch sử dân tộc; Yêu cầu đạo đức nhà giáo trong điều kiện hiện nay... Đa dạng hoá các hoạt động GD đạo đức cho sinh viên thông qua tổ chức Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên và các hoạt động thiện nguyện vì cộng đồng... Điều kiện tốt nghiệp của sinh viên sư phạm ngoài chuẩn đầu ra tin học, ngoại ngữ theo quy định hiện hành, cần thêm chứng nhận hoàn thành dự án tình nguyện vì cộng đồng theo mô hình đào tạo GV của Đài Loan (sinh viên đăng kí thực hiện 1 đến 2 hoạt động tình nguyện vì cộng đồng mới được công nhận tốt nghiệp).

Thứ ba, khắc phục những lỗ hổng trong hệ thống pháp luật, nhất là trong lĩnh vực GD: Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra để chấn chỉnh và xử lí kịp thời, nghiêm túc những biểu hiện vi phạm về đạo đức nhà giáo, góp phần làm trong sạch môi trường GD; Thể chế hoá quy tắc đạo đức nhà giáo theo hướng dễ nhớ, dễ thực hiện; hoàn thiện chế định pháp luật hình sự liên quan đến tội phạm xâm hại trẻ em, xâm hại tình dục; Các tội danh trong Luật Hình sự cần thêm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nếu đối tượng vi phạm là nhà giáo... là cơ sở pháp lí đủ tính răn đe, ngăn chặn những hành vi phạm pháp trong nhà trường.

Thứ tư, Nhà nước cần tạo ra hành lang pháp lí và nâng cao hiệu quả trong tổ chức thực hiện pháp luật để khắc phục những mặt trái của kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế. Cần làm tốt việc tuyên truyền, nêu gương người tốt, việc tốt trong xã hội nói chung và trong ngành GD nói riêng, từ đó lan toả những hình mẫu lí tưởng - người thầy giáo - những con người “mô phạm” về nhân cách đạo đức, được xã hội tôn vinh.

3. Kết luận

Như xây nhà cần có bản vẽ, HS rèn luyện nhân cách cũng cần có một mẫu hình lí tưởng để hướng tới. Một trong những hình mẫu lí tưởng đó chính là người thầy giáo - những con người “mô phạm” về nhân cách đạo đức, được xã hội tôn vinh làm “nghề cao quý nhất trong các nghề cao quý”. Để thực hiện tốt sứ mệnh “trồng người” thiêng liêng, mỗi nhà giáo và cán bộ quản lí GD cần ý thức rõ vai trò và trọng trách vinh quang, ra sức thi đua hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Từ việc khẳng định vị trí đặc biệt của người thầy trong sự nghiệp trồng người, phân tích thực trạng suy thoái đạo đức của một bộ phận nhà giáo hiện nay, chúng tôi xác định 4 nguyên nhân và nêu 4 kiến nghị góp phần củng cố, xây dựng đạo đức nhà giáo hiện nay.

Tài liệu tham khảo

- [1] Hồ Chí Minh, (2000), *Toàn tập*, Tập 8, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [2] Hồ Chí Minh, (2000), *Toàn tập*, Tập 9, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [3] Hoàng Anh (Chủ biên), (2013), *Tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục và vận dụng vào đào tạo đại học hiện nay*, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [4] Bộ Giáo dục và Đào tạo, (1996), *Định hướng giáo dục giá trị đạo đức trong các trường đại học*, Ki yếu hội thảo, Hà Nội.
- [5] Ngô Văn Hà, (2013), *Tư tưởng Hồ Chí Minh về người thầy và việc xây dựng đội ngũ giảng viên đại học hiện nay*, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [6] Phạm Minh Hạc, (1999), *Giáo dục Việt Nam trước ngưỡng cửa thế kỉ XXI*, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [7] Hồ Chí Minh, (2000), *Toàn tập*, Tập 5, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [8] Nguyễn Văn Lê, (2009), *Học sinh, sinh viên với văn hóa đạo đức trong ứng xử xã hội*, NXB Giáo dục, Hà Nội.
- [9] Hà Thế Ngữ (chủ biên), (1990), *Hồ Chí Minh về vấn đề giáo dục*, NXB Giáo dục, Hà Nội.
- [10] Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam, (2018), *Luật Giáo dục (sửa đổi)*, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội.

THE RETROGRADE TEACHER MORALITY IN CURRENT CONTEXT: SITUATION, CAUSES AND RECOMMENDATIONS

Nguyen Hung Vuong¹, Phung Thi Thuy Tinh²

¹ College of International Cultural Exchange,
Central China Normal University
152 Luoyu Avenue, Wuhan, Hubei, 430079 P.R. China
Email: Philosophy.hv.ud@gmail.com

² Nguyen Thien Thuat Secondary School
Hoa Xuan, Cam Le, Danang, Vietnam
Email: thuytinh13sgc@gmail.com

ABSTRACT: *In Vietnam, teacher morale has been on the decline across the country as professional ethics violation cases have increased in terms of both quantity and severity. As a consequence, teacher morale has been a matter of concern for both administrators and scholars. Yet, no effective measures have been implemented. Accordingly, this paper studies reasons for declining teacher morale in Vietnam nowadays, then proposes four recommendations to strengthen and improve professional ethics for Vietnamese teachers all over the country.*

KEYWORDS: Teacher; teacher morale; ethical violation; educational policy.